

Số: 1058 /QĐ-UBND

CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Chứng nhận lần đầu: ngày 05 tháng 12 năm 2017)
(Chứng nhận thay đổi lần thứ 1: ngày 26 tháng 4 năm 2021)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Công văn số 8909/BKHĐT-PC ngày 31/12/2020 và Công văn số 324/BKHĐT-PC ngày 20/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 532/BC-SKHĐT-ĐKKD ngày 26/3/2021 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án điều chỉnh nâng công suất khai thác - chế biến mỏ đá xây dựng (từ 300.000 m³/năm lên 800.000 m³/năm đá nguyên khối) tại mỏ đá xây dựng Đông suối Sông Rinh, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài do Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước làm chủ đầu tư; kèm theo văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư nộp ngày 01/3/2021, nộp bổ sung ngày 02/3/2021 của Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước làm chủ đầu tư;

CHẤP THUẬN

1. Tên dự án đầu tư: Điều chỉnh nâng công suất khai thác - chế biến mỏ đá xây dựng (từ 300.000 m³/năm lên 800.000 m³/năm đá nguyên khối) tại mỏ đá xây dựng Đông suối Sông Rinh, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài.

2. Mục tiêu dự án: Khai thác, chế biến đá xây dựng.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Ấp 4, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

4. Quy mô dự án:

a) Công suất dự án: 800.000 m³/năm nguyên khối.

b) Diện tích, nguồn gốc đất:



- Diện tích khu đất: Khoảng 22 ha.
- Nguồn gốc đất: Thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT07222, CT07221 ngày 17/5/2016 và của các hộ gia đình, cá nhân (*theo phụ lục đính kèm*). Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước thực hiện thủ tục về quyền sử dụng đất để thực hiện dự án.

5. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn: Từ tháng 01/2021 đến tháng 6/2021 góp đủ vốn đầu tư thực hiện dự án.

b) Tiến độ thực hiện dự án:

- Từ tháng 5/2020 đến tháng 6/2021: Hoàn thành các thủ tục pháp lý của dự án.

- Từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2021: Tiến hành xây dựng cơ bản mở, lắp đặt thiết bị máy móc.

- Từ tháng 01/2022 đến hết tháng 12/2022: Tiến hành hoạt động khai thác - chế biến đá xây dựng, đạt 60% công suất.

- Từ tháng 01/2023 đến hết tháng 8/2032: Tiến hành hoạt động khai thác - chế biến đá xây dựng, đạt công suất.

6. Thời hạn thực hiện dự án: 11,2 năm, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu.

7. Nhà đầu tư thực hiện dự án:

a) Nhà đầu tư:

Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước, tên viết bằng tiếng nước ngoài: Hung Vuong - Binh Phuoc Company Limited, tên viết tắt: Hung Vuong - Binh Phuoc Co.,Ltd; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3800752389 do Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 26/4/2011, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 21/12/2020; địa chỉ trụ sở chính tại đường ĐH.507, ấp 4, xã Tiên Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Nghiệp; sinh ngày 28/10/1982; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Chứng minh nhân dân số 285889345 do Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 28/10/2019; địa chỉ đăng ký thường trú tại khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay tại khu phố 2, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; chức danh: Giám đốc.

b) Tổng vốn đầu tư của dự án: 113.242.000.000 đồng (*Một trăm mười ba tỷ, hai trăm bốn mươi hai triệu đồng*).

Trong đó: 100% vốn tự có của nhà đầu tư.

8. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:

- Liên hệ với UBND thành phố Đồng Xoài đăng ký bổ sung nhu cầu sử dụng đất năm 2021 của thành phố trước khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất;

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Công văn số 1006/UBND-TH ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh và Luật Đầu tư;

- Hoàn thành đầy đủ các thủ tục pháp lý của dự án trước khi đưa dự án vào hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Thực hiện các báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chính phủ.

9. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định hiện hành.

10. Thời điểm có hiệu lực của văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư: Có hiệu lực kể từ ngày ký.

11. Thời điểm hoạt động của dự án: Từ tháng 01/2022.

12. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

a) UBND thành phố Đồng Xoài bổ sung khu đất thực hiện dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố.

b) Sở Xây dựng xem xét, điều chỉnh hướng tuyến của đường giao thông đi qua khu đất thực hiện dự án trong phương án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài cho phù hợp để tạo kết nối giao thông cho khu vực.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND thành phố Đồng Xoài căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các thủ tục tiếp theo đúng quy định.

13. Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư được cấp cho Công ty TNHH Hùng Vương - Bình Phước; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Bình Phước./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục 12, 13;
- LĐVP, Phòng: KT, TH;
- Lưu: VT. (68Thg-01/4)

U. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Mi

**DANH SÁCH CÁC GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT THUỘC KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN KHAI THÁC ĐÁ
CỦA CÔNG TY TNHH HÙNG VƯƠNG - BÌNH PHƯỚC**

(Kèm theo Chấp thuận chủ trương đầu tư số 1058 /QĐ-UBND ngày 26 / 4 / 2021 của UBND tỉnh)



STT	Tên/ hộ cá nhân chuyên nhượng cho công TNHH Hùng Vương Bình Phước	Giấy CN QSDĐ	Số giấy chứng nhận QSDĐ	Nơi cấp	Ngày cấp	Diện tích thỏa thuận chuyển nhượng (m2)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Hùng Vương - BP	CD 739547	CT 07222	UBND Tỉnh Bình Phước	5/17/2016	59.409 m2	
		CD 739546	CT 07221	UBND Tỉnh Bình Phước	5/17/2016	32.060 m2	
2	Hộ ông : Hoàng Minh Chèo	AK 563315	H 08288/QSDĐ/5720/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	12/19/2007	10.090 m2	
3	Hộ ông : Đinh Văn Lĩnh	AK 563496	H 08259/QSDĐ/5761/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	12/20/2007	11.706 m2	
4	Bà : Nguyễn Thị Tuyết	AL 713131	H 9141/QSDĐ/4506/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	10/08/2009(Chính lý biến động ngày 06/11/2017)	12.387 m2	
5	Bà : Nguyễn Thị Lanh	S 864819	1769/QSDĐ/1095/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	21/12/2001(Chính lý biến động ngày 07/8/2015)	44.213 m2	
6	Hộ : Lưu Đức Hùng	SK 563480	H 08293/QSDĐ/5786/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	12/20/2007	11.558 m2	
7	Hộ : Đinh Mạnh Thái	AK 578333	H 08366/QSDĐ/232/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	1/16/2008	10.755 m2	
8	Hộ bà : Hà Thị Liên	AK 668341	H 08506/QSDĐ/1762/QĐUB	UBND Thị xã Đồng Xoài	4/4/2008	20.724 m2	
9	Hộ ông Nguyễn Đức Nhân		1826/QSDĐ/1098/QĐ-UB	UBND Thị xã Đồng Xoài	21/12/2001 (Chính lý biến động ngày 28/4/2017)	16.831 m2	
						229.733 m2	